

BỘ LAO ĐỘNG
Số: 11/LĐ-LL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 10 năm 1986

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung

Căn cứ vào điểm 4, điều 5 của Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng, Bộ Lao động hướng dẫn thi hành chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung như sau:

I. MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA

Thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung nhằm khuyến khích công nhân viên chức đã đạt đến bậc cao nhất của khung lương cấp bậc hoặc chức vụ yên tâm làm việc tích lũy và phát huy những kiến thức và kinh nghiệm công tác để tiếp tục làm tốt hơn nhiệm vụ, trách nhiệm được giao.

II. ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG

Đối tượng hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung là công nhân, viên chức đang làm việc trong các xí nghiệp, cơ quan Nhà nước đã đạt đến bậc cao nhất của khung lương cấp bậc hoặc chức vụ theo các thang lương, bảng lương quy định tại Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985, kể cả công nhân được hưởng phụ cấp thợ đặc biệt giỏi quy định tại điểm 3 của Quyết định số 97-CT ngày 14-4-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Riêng đối với công nhân, viên chức đã hưởng phụ cấp thâm niên đặc biệt quy định tại điểm 3, điều 5 của Nghị định số 235-HĐBT và Thông tư số 19-LĐ/ TT ngày 14-11-1985 của Bộ Lao động thì không thuộc đối tượng áp dụng chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung này.

III. NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG

Căn cứ vào nguyên tắc: "Làm công việc gì, chức vụ gì thì hưởng theo công việc ấy, chức vụ ấy, khi thay đổi công việc, thay đổi chức vụ thì hưởng lương theo công việc mới, chức vụ mới không bảo lưu lương cũ", việc áp dụng phụ cấp thâm niên vượt khung cho công nhân, viên chức đang làm việc tại các xí nghiệp, cơ quan Nhà nước được quy định như sau:

1. Đối với công nhân được hưởng lương theo 5 thang lương từ A1 đến A5 ghi trong phụ lục kèm theo Nghị định số 235-HĐBT, thì dựa vào nghề đang làm việc và khung lương của mỗi nghề quy định theo các bản tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật hiện hành để áp dụng:

a) Nếu đã hưởng lương bậc cao nhất của khung lương nghề đủ 5 năm thì được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung.

b) Nếu đang hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung của nghề này, khi chuyển hẳn sang nghề khác thì chỉ khi đã hưởng bậc lương cao nhất của khung lương nghề mới đủ 5 năm, mới được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, mà không tiếp tục hưởng phụ cấp này của nghề cũ nữa.

Ví dụ: Một công nhân tiện đang hưởng bậc lương cao nhất của nghề tiện (bậc 7 là 370 đ khung lương nghề tiện từ bậc 1 đến bậc 7), khi chuyển hẳn sang nghề khoan (khung lương từ bậc 1 đến bậc 6) thì chỉ khi đã hưởng bậc lương cao nhất (bậc 6 là 343,5đ) của nghề khoan, mới được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, mà không tiếp tục hưởng phụ cấp này theo nghề tiện.

2. Đối với công nhân hưởng lương theo các bảng lương từ B1 đến B15, thì dựa vào chức danh nghề đang làm và các bậc lương quy định cho mỗi chức danh đó để áp dụng:

a) Nếu đã hưởng bậc lương cao nhất của chức danh nghề đủ 5 năm, thì được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung.

b) Nếu đang hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung của chức danh nghề này, khi chuyển hẳn sang chức danh nghề khác, thì chỉ khi đã hưởng bậc lương cao nhất của nghề mới đủ 5 năm, mới được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, mà không tiếp tục hưởng phụ cấp này của nghề cũ nữa.

Ví dụ : Một công nhân hưởng lương theo chức danh dẫn máy bậc 3 là 287đ (bảng lương B5), đang hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, khi chuyển hẳn sang hưởng lương theo chức danh trưởng đồn, thì chỉ khi hưởng lương bậc 3 là 325đ của chức danh trưởng đồn đủ 5 năm, mới được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, mà không tiếp tục hưởng phụ cấp này theo chức danh dẫn máy.

c) Tuy nhiên, trong một số bảng lương nói trên, một số chức danh nghề có mức lương không chỉ phân biệt theo bậc mà còn phân biệt theo cấp, theo nhóm (nhóm trọng tải, nhóm tàu, nhóm công suất...), trong trường hợp này cách áp dụng như sau:

- Nếu đang hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung của chức danh nghề ở nhóm dưới hoặc cấp dưới, khi chuyển nhóm lên nhóm trên hoặc cấp trên, thì chỉ khi hưởng bậc lương cao nhất của nhóm trên hoặc cấp trên đủ 5 năm, mới được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, mà không tiếp tục hưởng phụ cấp này theo nhóm cũ hoặc cấp cũ nữa.

Ví dụ: Một công nhân bậc 3: 310đ nhóm xe tải dưới 2T (bảng 7) , đang hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, khi chuyển hẳn lên lái xe nhóm 2T đến 5T, thì chỉ khi hưởng bậc 3: 330đ của nhóm xe 2T đến dưới 5T, đủ 5 năm mới được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, mà không tiếp tục hưởng phụ cấp này theo nhóm xe dưới 2T.

- Nếu đang hưởng phụ cấp vượt khung của nhóm trên hoặc cấp trên, khi chuyển hẳn xuống nhóm dưới hoặc cấp dưới, mà được xếp ngay vào bậc cao nhất của nhóm dưới hoặc cấp dưới, thì tiếp tục được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung theo nhóm dưới.

Ví dụ: Một công nhân bậc 3: 330đ của nhóm xe 2T đến dưới 5T (bảng 7) đang hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung 5%, khi chuyển hẳn xuống lái xe nhóm dưới 2T, được xếp ngay bậc 3: 310đ, thì được tiếp tục hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung 5% tính theo mức lương bậc 3: 310đ.

3. Đối với cán bộ lãnh đạo hưởng lương theo bảng C (cán bộ quản lý xí nghiệp); bảng lương D3/1 (cán bộ lãnh đạo các tổ chức sự nghiệp) ; bảng lương D3/2 (cán bộ